



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 738
Chủ nhật
Ngày 20 - 2 - 2022

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ

TRONG NHẬN THỨC *về văn hóa*

(Xem trang 4+5)



Lễ hội đền Trần (xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà).

Ảnh tư liệu

Một số kinh nghiệm
sau chỉ đạo đại hội điểm cấp cơ sở
CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH



Trang 2

KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG THIẾU LAO ĐỘNG
SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP KHI MÙA VỤ Ở HƯNG HÀ



Trang 3

Một số kinh nghiệm sau chỉ đạo đại hội điểm cấp cơ sở của HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH

■ NGUYỄN VĂN HÁN
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh

Vừa qua, Hội Cựu chiến binh tỉnh chỉ đạo hội cựu chiến binh cấp huyện tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở để rút kinh nghiệm triển khai đồng loạt. Ngoài số đại biểu được triệu tập theo quy định và đại biểu lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể xã, các thôn và thường trực hội cựu chiến binh cấp huyện dự và chỉ đạo, các cơ sở hội tổ chức đại hội điểm đều mời đại diện thường trực huyện ủy, ban dân vận, ban tổ chức huyện ủy dự, chỉ đạo, đồng viên; thường trực huyện hội triệu tập chủ tịch hội cựu chiến binh các cơ sở còn lại trong huyện về dự để rút kinh nghiệm. Việc tổ chức thành công đại hội điểm cấp cơ sở có nhiều nguyên nhân nhưng tựu trung có 4 vấn đề sau đây:



Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh thăm mô hình tích tụ ruộng đất của hội viên Hội Cựu chiến binh xã Hồng An (Hưng Hà).

Một là, phải làm tốt việc quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể tạo sự thống nhất chung, đồng thời để cơ sở vận dụng trong phạm vi cho phép, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng cơ sở.

Ngay sau khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 02-CT/TW ngày 6/5/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 02-TT/TU ngày 31/5/2021, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã tổ chức hội nghị tập huấn cán bộ chủ chốt toàn tỉnh, quán triệt văn bản chỉ đạo của Đảng, hướng dẫn của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và của Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh tỉnh. Tại hội nghị tập huấn, thường trực và các cơ quan tỉnh hội đã đối thoại, giải đáp những kiến nghị, đề xuất của chủ tịch hội cựu chiến binh cơ sở. Chỉ đạo hội cựu chiến binh cấp huyện soạn thảo bộ tài liệu gồm từ 23 - 27 loại văn kiện (tùy theo từng địa phương) gửi cơ sở nghiên cứu tham khảo, vận dụng. Quá trình cấp cơ sở chuẩn bị văn kiện, lãnh đạo hội cựu chiến binh và cơ quan hội cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp với cấp ủy, cơ quan chức năng của huyện thường xuyên sâu sát hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ sở.

Hai là, chỉ đạo chặt chẽ việc thẩm định, phê duyệt, bổ sung hoàn chỉnh công tác chuẩn bị trước khi tiến hành đại hội.

Đây là vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác chuẩn bị đại hội để bảo đảm sự



Hội Cựu chiến binh xã Nam Hải (Tiền Hải) tham gia phòng, chống dịch Covid-19.

Ảnh: TIẾN ĐẠT

lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của tổ chức hội cấp trên và cấp ủy cùng cấp đối với đại hội hội cựu chiến binh ở cơ sở. Vì vậy, Thường trực Tỉnh hội đề nghị ban thường vụ hội cựu chiến binh cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cơ sở tổ chức hội nghị thông qua toàn bộ công tác chuẩn bị, trọng tâm là báo cáo chính trị, đề án nhân sự ban chấp hành khóa mới, chương trình đại

hội, công tác bảo đảm phòng, chống dịch Covid-19... Đồng thời, yêu cầu ban chấp hành hội cơ sở tiếp thu đầy đủ, nghiêm túc nội dung tham gia được thống nhất kết luận, bổ sung hoàn chỉnh các văn kiện và hoàn tất mọi công tác chuẩn bị và báo cáo cấp trên 3 ngày trước khi khai mạc đại hội.

Ba là, phải xây dựng các phương án tổ chức đại hội để chủ động ứng phó với các

tình huống khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát.

Đại hội hội cựu chiến binh nhiệm kỳ 2022 - 2027 tiến hành trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường. Để tiến hành đại hội theo kế hoạch, đồng thời bảo đảm các yêu cầu của nhiệm vụ phòng, chống dịch, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã chỉ đạo xây dựng nhiều phương án tổ chức, tương ứng với từng phương án là một chương trình đại hội cụ thể nhằm tránh bị động, lúng túng khi dịch bệnh bùng phát.

Nhìn chung, các hội cơ sở trong tỉnh đều xây dựng phương án tổ chức đại hội trong 1 ngày (buổi chiều ngày hôm trước và buổi sáng ngày hôm sau). Một số hội cơ sở tổ chức đại hội gọn trong 1 ngày. Thường trực Tỉnh hội dự kiến một chương trình khung chỉ tổ chức trong 1/2 ngày để chủ động triển khai khi dịch bệnh bùng phát thành ổ dịch lớn.

Dù thực hiện theo phương án nào, Tỉnh hội vẫn yêu cầu các cấp hội tiết giảm tối đa các hoạt động hỗ trợ như: văn nghệ, tặng hoa chúc mừng... Các đại biểu về dự, kể cả đại biểu triệu tập và khách mời đều được đo thân nhiệt, sát khuẩn, thực hiện đầy đủ khuyến cáo “5K”, hướng dẫn của nhân viên y tế và chấp hành nghiêm quy định của địa phương về phòng, chống dịch.

Bốn là, tổ chức tổng duyệt, khớp nối chương trình, luyện tập công tác điều hành của đoàn chủ tịch và các cơ quan giúp việc đại hội.

Thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh đề nghị ban thường vụ hội cựu chiến binh cấp huyện trực tiếp chỉ đạo cơ sở trước ngày khai mạc đại hội phải tổ chức tổng duyệt, khớp nối chương trình, luyện tập công tác điều hành của đoàn chủ tịch và các cơ quan giúp việc đại hội. Từng thành viên dự kiến bầu vào đoàn chủ tịch phải chuẩn bị sẵn nội dung mà mình được phân công điều hành theo kịch bản chung, tự thực luyện và tập thử trong buổi tổng duyệt, tiếp tục bổ sung ý kiến tham gia để hoàn chỉnh nội dung điều hành.

Đặc biệt chú ý khi chọn nhân sự dự kiến bầu vào tổ bầu cử phải lựa chọn các đại biểu có kinh nghiệm, nhanh nhẹn, linh hoạt, số lượng phù hợp, bảo đảm kiểm phiếu nhanh, chính xác. Phải thống nhất phương án điều hành đại biểu lên bỏ phiếu sao cho nhịp nhàng theo kiểu “cuốn chiếu” bảo đảm trật tự trong quá trình bỏ phiếu.

Sau khi tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở, từng huyện hội đã tổ chức rút kinh nghiệm với chủ tịch các hội còn lại tại cơ sở làm điểm. Hội Cựu chiến binh tỉnh ban hành thông báo những nội dung cần chú ý để các cơ sở hội trong tỉnh nghiên cứu, vận dụng. Với tinh thần chủ động chuẩn bị thật kỹ lưỡng, bài bản, được cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhất định đại hội hội cựu chiến binh cơ sở hoàn thành đúng kế hoạch, bảo đảm dân chủ, công khai, đoàn kết, tạo tiền đề xây dựng hội trong sạch, vững mạnh.



Nông dân huyện Hưng Hà đẩy mạnh cấy lúa bằng máy để khắc phục tình trạng thiếu lao động khi mùa vụ.

KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG THIẾU LAO ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP KHI MÙA VỤ Ở HƯNG HÀ

■ TRÚC LÀNH
Đài TTTH Hưng Hà

Hiện đang vào cao điểm sản xuất vụ xuân năm 2022 song việc thiếu hụt lao động đã phần nào ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất ở Hưng Hà.

Ông Nguyễn Văn Teo, thôn An Mai, xã Thống Nhất năm nay đã 70 tuổi nhưng vẫn phải ra đồng cấy lúa xuân cho kịp thời vụ. Các con cháu của ông đều vào làm tại các công ty, xí nghiệp, chỉ chủ nhật mới được nghỉ. Dù chỉ cấy có 2 sào ruộng ông và bà đã đi thuê thợ cấy nhưng không thuê được. Mặt khác, công thợ từ 250.000 - 300.000 đồng/ngày, số tiền đó rất lớn đối với những người nông dân chỉ trông chờ vào thu nhập từ cây lúa, chưa tính đến tiền công cấy bừa, phân bón... Còn ông Vũ Văn Thám, thôn An Mai, xã Thống Nhất chia sẻ, nhà có 7 sào ruộng, trước vẫn cấy lúa, từ ngày vợ ông đi làm tại công ty may, do thời vụ thuê người khó khăn nên ông đã chuyển 2 sào sang trồng cây ngưu tất, 3 sào trồng màu, còn 2 sào để cấy lúa. Mỗi độ tới thời vụ chỉ mình ông cấy dần.

Thời điểm cao độ gieo cấy lúa xuân, nếu trước đây công việc cấy hái là của phụ nữ và lao động trẻ tuổi thì giờ đây lực lượng này tham gia sản xuất tại các công ty, xí nghiệp. Do vậy, lực lượng làm ruộng giờ chỉ thấy người già và những người không thể đi lao động tại các

doanh nghiệp. Ông Nguyễn Văn Soái, Trưởng thôn An Mai, xã Thống Nhất cho biết: Để khắc phục tình trạng thiếu lao động khi mùa vụ, thôn đã đưa cơ giới hóa vào sản xuất, vận động nông dân chuyển

những diện tích cấy lúa kém hiệu quả sang trồng cây màu mang lại hiệu quả kinh tế cao. Ông Nguyễn Xuân Xô, Giám đốc HTX DVNN xã Phúc Khánh cho biết: Công thợ cấy hiện rất cao, từ 250.000 -

300.000 đồng/ngày mà rất khó thuê khi mùa vụ. Chính vì vậy, 2 năm nay HTX đã mua 2 máy cấy đồng thời vận động nông dân mua thêm 2 máy cấy mạ khay và đã nhận được sự hưởng ứng của nông dân mở rộng diện tích mạ khay cấy bằng máy.

Trên địa bàn huyện Hưng Hà, lực lượng lao động nông nghiệp trong độ tuổi đều đi làm xa hoặc đi làm công nhân ở các doanh nghiệp có thu nhập cao. Làng quê vắng bóng lực lượng trẻ; lao động nông nghiệp hầu hết là người lớn tuổi, sức lao động giảm sút. Để tháo gỡ khó khăn này, huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nông dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thâm canh, giải phóng sức lao động, tăng năng suất cây trồng. Nếu cấy tay, 1 người mỗi ngày chỉ cấy được từ 1 - 1,5 sào trong khi sử dụng máy cấy mạ khay thì chỉ trong 45 - 60 phút là xong 1 mẫu ruộng.

Ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Để giải quyết tình trạng thiếu lao động sản xuất nông nghiệp khi mùa vụ, huyện chỉ đạo các xã, thị trấn quy gọn vùng sản xuất cấy lúa bằng máy vừa giảm chi phí gieo cấy vừa tăng năng suất. Đến nay, toàn huyện có 10 xã ứng dụng cấy lúa bằng máy đã góp phần quan trọng tháo gỡ khó khăn thiếu lao động sản xuất nông nghiệp khi mùa vụ.



Nông dân Hưng Hà cấy lúa xuân.

TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ

TRONG NHẬN THỨC về văn hóa

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng chăm lo đến sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa của nước Việt Nam mới. Khi đất nước giành được độc lập, Người chỉ rõ: “Công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”.

Trong khí thế cả nước đang khẩn trương, sôi nổi chuẩn bị bước vào kháng chiến, ngày 24/11/1946, tại Nhà hát lớn ở Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khai mạc hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất. Trong diễn văn khai mạc, Người khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa mới của nước nhà phải lấy hạnh phúc của đồng bào, dân tộc làm cơ sở”. Người cũng đề cao sứ mệnh của văn hóa, nghệ thuật trong xây dựng con người Việt Nam yêu nước, độc lập, tự cường, tự chủ, “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Hai năm sau, hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ hai do Đảng ta chỉ đạo, đã diễn ra từ ngày 16 - 20/7/1948 tại xã Đào Già, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, khi cả nước đang trường kỳ kháng chiến chống Pháp.

Thấm nhuần và kế thừa tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa luôn là lĩnh vực được Đảng, Nhà nước ta quan tâm. Đại hội XIII của Đảng xác định, phát triển nhanh và bền vững đất nước dựa chủ yếu vào việc phát huy tối đa nhân tố con người; lấy con người là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển của đất nước. Trong xây dựng văn hóa lấy trọng tâm là chăm lo cho con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp.

Nhằm triển khai Nghị quyết Đại hội XIII, Ban Bí thư chỉ đạo Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hội nghị Văn hóa toàn quốc vào ngày 24/11/2021. Đây là hội nghị có tầm quan trọng đặc biệt nhằm tổng kết những thành tựu đã đạt được cũng như những hạn chế, yếu kém cần khắc phục trên lĩnh vực xây dựng, phát triển văn hóa, con người trong thời gian qua, nhất là qua 35 năm đổi mới và đề ra những định hướng, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

Trong diễn văn khai mạc hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng kỳ vọng sau hội nghị này, công tác văn hóa sẽ có bước chuyển biến, tiến bộ mới, mạnh mẽ hơn nữa, hiệu quả cao hơn nữa, ghi một dấu mốc mới trên con đường chấn hưng, phát triển nền văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới.

Xác định ý nghĩa đặc biệt của hội nghị Văn hóa toàn quốc, Tổng Bí thư đã nêu một thực trạng là lâu nay văn hóa chưa được một bộ phận cán bộ và người dân nhận thức đầy đủ vai trò “soi đường cho quốc dân đi” và bày tỏ sự đồng tình với quan điểm “văn hóa còn thì dân tộc còn”. Văn hóa làm nên hồn cốt của dân tộc nên mất văn hóa là mất dân tộc.

Tổng Bí thư khẳng định nhận thức của Đảng ta về văn hóa trong thời kỳ đổi mới ngày càng được hoàn thiện và sâu sắc hơn. Việc triển khai trong thực tế cũng tốt hơn nên gần đây văn hóa có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống, đi vào cả trong chính trị và trong kinh tế, công nghiệp văn hóa và thị trường văn hóa có bước khởi sắc. Đồng thời, Tổng Bí thư cũng chỉ rõ: “Có một thực tế là việc thể chế các quan điểm của Đảng còn chậm, việc triển khai thực hiện các chính sách đầu đó còn chưa tốt. Văn hóa văn nghệ hiện nay có phần sa sút trên nhiều mặt. Văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức sâu sắc, chưa được quan tâm đầy đủ, chưa thành nguồn lực nội sinh để phát triển đất nước”. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Hạn chế, yếu kém nổi bật được nhắc lại nhiều lần lâu nay là văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức một cách sâu sắc và chưa được quan tâm một cách đầy đủ tương xứng với kinh tế và chính trị; chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước”.

Từ hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, liên hệ với thực trạng phát triển văn hóa ở Thái Bình có thể thấy



Dinh Phuong Cap (xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư) - di tích lịch sử văn hóa.



Các trò chơi dân gian được lưu truyền và tái hiện trong các lễ hội ở Hưng Hà.

những ý kiến đánh giá, chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và những báo cáo, những ý kiến tham luận tại hội nghị Văn hóa là hoàn toàn chuẩn xác.

Trước hết, cần phải khẳng định qua 35 năm đổi mới, sự nghiệp chấn hưng, phát triển văn hóa ở Thái Bình đã đạt được nhiều thành tựu khả quan. Nhận thức về văn hóa của cấp ủy, chính quyền các cấp, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội ngày càng sâu sắc, toàn diện hơn. Vị thế của văn hóa ngày càng được khẳng định. Đời sống văn hóa của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh ngày càng được nâng cao. Văn hóa thực sự có tác động tích cực vào tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong mọi thời kỳ, thời điểm. Những thành tựu trong phong trào xây dựng nông thôn mới ở Thái Bình là một trong những minh chứng rõ nét nhất về quan điểm “văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển xã hội”.

Kinh nghiệm từ thực tế cho hay, địa phương nào đã triển khai cuộc vận động xây dựng thôn làng văn hóa có chiều sâu, được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng thì khi triển khai các thao tác xây dựng nông thôn mới sẽ được nhân dân hào hứng tham gia. Ngược lại, ở những xã chỉ triển khai công tác xây dựng đời sống văn hóa mang tính hình thức, chiếu lệ thì khi bắt tay vào xây dựng nông thôn mới đều khó quy tụ được sự đồng thuận

của dân. Chính từ thực tiễn đã làm cho nguyên lý “văn hóa và các biểu hiện của văn hóa không mang tính thụ động. Bản chất của văn hóa là phát triển” ngày càng tỏa sáng hơn ở Thái Bình.

Cũng chính từ thực tiễn đã cho thấy nếu cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã nhận thức đúng về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và xây dựng văn hóa, biết tìm thấy động lực của văn hóa để xây dựng nông thôn mới thì tất yếu sẽ thành công. Tiêu biểu như đội ngũ cán bộ chủ chốt từ huyện đến xã, thôn ở huyện Hưng Hà, xã Thanh Tân, xã Bình Định (Kiến Xương), xã Thụy Ninh (Thái Thụy), xã Tây Giang (Tiền Hải)... Mặt khác cũng không ít địa phương, trước đây cũng vậy và khi bắt tay vào xây dựng nông thôn mới cũng thế, chỉ chăm chú, mãi mê quan tâm chỉ đạo phát triển kinh tế “duy kinh tế” mà xem nhẹ hoặc ít quan tâm đến phát triển văn hóa thì sẽ gặp biết bao lúng túng, khó khăn trong việc tìm được tiếng nói chung khi triển khai các thao tác xây dựng nông thôn mới.

Để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu, động lực của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới và hội nhập, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “Tập trung khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào, ý chí tự

➡ cường, lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội và khát vọng phát triển đất nước của toàn dân tộc. Xây dựng các cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước của mọi người dân Việt Nam. Phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh; vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế”.

Từ thực trạng chấn hưng, phát triển văn hóa ở Thái Bình trong mấy thập niên qua cũng cho thấy còn có những hạn chế, yếu kém mang tính cố hữu, hoàn toàn đúng với ý kiến đánh giá của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Hạn chế, yếu kém nổi bật được nhắc lại nhiều lần lâu nay là văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức một cách sâu sắc và chưa được quan tâm một cách đầy đủ tương xứng với kinh tế và chính trị; chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước”.

Từ năm 1945 đến nay, trải hơn 70 năm xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Trên các chặng đường cách mạng, Thái Bình thường xuất hiện những mô hình tiên tiến, đóng góp được những kinh nghiệm tốt trong sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa với cả nước. Kỳ vọng là Thái Bình sẽ tiếp tục đi tiên phong tạo đột phá trong bước chuyển nhận thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn, toàn diện hơn về quan điểm, đường lối của Đảng ta về văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.

Thiết nghĩ, có rất nhiều việc, nhiều giải pháp cần phải tiến hành đồng bộ, quyết liệt trong thời gian tới để giữ gìn, chấn hưng và phát triển văn hóa ở Thái Bình sau hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021. Nhưng trước hết vẫn là phải tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa. Để tạo được bước chuyển mang tính đột phá trong nhận thức thì cần phải tiếp tục kiên trì đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quan điểm, tư tưởng của Đảng về văn hóa cho cán bộ, đảng viên và toàn xã hội mà trước hết là trong toàn hệ thống chính trị như một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm đã được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đặt ra tại hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021: “Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa”.

Để thiết thực chuyển tải tinh thần hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 vào cuộc sống, hẳn là các phương tiện truyền thông trong tỉnh sẽ tiếp tục đổi mới sâu sắc, toàn diện, phong phú hơn các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền để cán bộ và nhân dân trong tỉnh ngày càng nhận biết rõ ràng hơn, đầy đủ hơn khái niệm về văn hóa, vị trí, vai trò của văn hóa.

Một khi đã tạo được bước đột phá trong nhận thức về văn hóa theo những quan điểm đã được thống nhất khẳng định trong Đại hội XIII và hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 thì chắc chắn sự nghiệp phát triển văn hóa, xây dựng con người sẽ ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội.

Thái Bình là địa phương giàu truyền thống văn hóa, văn hiến. Tiềm năng sáng tạo văn hóa của các thế hệ cư dân Thái Bình là hết sức đa dạng và bất tận. Nếu tạo được bước đột phá trong nhận thức về văn hóa để văn hóa tiếp tục thấm sâu vào từng người, từng gia đình, từng cộng đồng và toàn xã hội thì sẽ khơi dậy một cách mạnh mẽ, đúng hướng hơn tiềm năng, tiềm lực sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Mặt khác, khi đã tạo được bước đột phá trong nhận thức về văn hóa thì việc đầu tư các nguồn lực cho sự phát triển văn hóa sẽ được đổi mới triệt để, trong đó có sự đổi mới chức năng, nhiệm vụ của ngành văn hóa từ “làm văn hóa” chuyển mạnh sang quản lý nhà nước về văn hóa để tạo môi trường thuận lợi cho toàn xã hội có điều kiện sáng tạo và hưởng thụ văn hóa.



KHÚC NHỚ

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thái Thụy

*Ta về lại với dòng sông
Ta về lại với mênh mông đồng làng
Ta về với bến đò ngang
Tìm bao kỷ niệm ở làng ngày xa.*

*Ta về với mẹ với cha
Sau ngày chinh chiến xông pha bụi trần
Đường quê thả nhẹ bước chân
Bao nhiêu kỷ niệm cứ dần hiện ra...*

*Ngày xưa com độn, dưa, cà
Mẹ cha tần tảo nuôi ta nên người
Nhớ sao cái thuở chín mười
Chăn trâu, cắt cỏ, cùng chơi trốn tìm.*

*Nhớ bè bạn thuở hoa niên
Giờ mấy đứa đã về miền hư không
Ta thì tóc trắng như bông
Vẫn nguyên nỗi nhớ cánh đồng tuổi thơ...*

*Dòng sông vẫn biếc đôi bờ
Ta như chiếc lá đứng chờ gió thu
Vắng nghe lời mẹ vừa ru
Thoảng trong tiếng gió ngày xưa vọng về.*

*Chiều nay về lại với quê
Bao nhiêu kỷ niệm ùa về trong ta.*

XUÂN VỀ

■ PHẠM MINH GIANG
Thành phố Thái Bình

*Xuân về trời đất đơm hoa
Trăm cây ngàn lá như là trẻ con
Sầu đông tưởng đã khô giòn
Bống đâu nhu nhú lộc non đâu cành
Cây gạo rụng hết lá xanh
Những chòm chân chó non lành mới đậm
Trăm cây tí tách mọc mầm
Nhu trăm đứa trẻ nghịch ngâm dưới mưa
Tre làng chỉ thích đục đũa
Hàng cau thích đứng, hàng dừa thích soi
Mây vườn thích được làm roi
Nhỏ như lá mít lại đòi làm trâu...*

*Chẳng cây nao thích làm giầu
Cây nao cũng thích khoe màu áo hoa...*

CÂY BÀNG

■ XUÂN NHA
Thành phố Thái Bình

*Xuân vừa mới bén sớm nay
Mà bàng đã nhú lộc đầy non tơ
Hao gầy suốt cả mùa khô
Hồn nhiên rút ruột cho giờ tươi xanh
Gọi chim vui lá vui cành
Gọi làn nắng mới trong lành bóng râm
Yêu sao trời đất xoay vần
Bão giông rồi lại trong ngần ban mai.*





HỌ KÉO DÀI VÀ NGUYÊN NHÂN

Ho là một phản xạ nhằm tống các vật lạ, chất dịch tiết, viêm nhiễm khuẩn... ra khỏi đường hô hấp để bảo vệ đường hô hấp.

Ho được xem là cấp tính khi ho dưới 3 tuần, ho bán cấp từ 3 - 8 tuần. Ho kéo dài là ho mãn tính trên 8 tuần.

Các nguyên nhân gây ho kéo dài thường gặp như: Viêm mũi xoang, viêm họng hạt, viêm xo thanh quản, hen suyễn, trào ngược dạ dày thực quản, viêm phế quản mạn, giãn phế quản, lao phổi, bệnh phổi tắc nghẽn, ung thư phổi hoặc do dùng một số thuốc hạ huyết áp gây ra ho...

PHẢI LÀM GÌ KHI HO KÉO DÀI?

1. Đi khám bệnh

- Vì có khá nhiều nguyên nhân gây ho mạn tính kéo dài nên chúng ta cần đi khám bác sĩ chuyên khoa hô hấp để xác định đúng nguyên nhân gây bệnh và điều trị phù hợp.

- Các cận lâm sàng giúp chẩn đoán bệnh tùy theo từng nguyên nhân thường là: Nội soi tai mũi họng, xét nghiệm công thức máu, chụp X-quang phổi, đo chức năng hô hấp, nội soi dạ dày, chụp CT ngực...

- Khi phát hiện được nguyên nhân gây ho kéo dài, bác sĩ sẽ tư vấn và điều trị theo nguyên nhân đó.

2. Làm giảm cơn ho

Nếu bị ho kéo dài, kể cả khi chưa đi

LÀM GÌ KHI HO KÉO DÀI? CÁCH TỰ CHẾ THUỐC HO ĐÔNG Y

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

khám hay đã đi khám bệnh đều phải làm giảm cơn ho bằng cách:

- Giữ ấm đầu, cổ và ngực.
- Súc họng thường xuyên bằng nước muối hoặc nước súc họng sát khuẩn, nên pha loãng dầu Phật linh với nước lọc mà súc họng thường xuyên là rất tốt.
- Xoa dầu gió thường xuyên vào hõm ức, 2 bên thái dương, đỉnh đầu, ở trán giữa 2 cung lông mày, quanh chân cánh mũi, dưới cằm, vuốt dọc bên ngoài cổ họng, 2 bên sau gáy, gan bàn chân 2 bên... (tốt nhất là dùng dầu Phật linh).
- Cần bỏ túi 1 quả kha tử thỉnh thoảng nhấm một chút thịt của quả kha tử, ngâm lâu trong miệng rồi nuốt.
- Có thể ngâm uống các loại nước ngâm quả chanh muối, quất mật ong, kha tử mật ong... hoặc uống các loại thuốc ho đông y, tây y theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CÁCH NGÂM CHẾ THUỐC NGÂM HO

1. Quất, gừng, mật ong

- Lấy quả quất xanh non (to bằng viên bi) rửa sạch, tráng qua nước sôi, để ráo nước, cho vào lọ cùng vài lát gừng thái lẫn, đổ ngập mật ong, đậy chặt nắp, để 2 - 3 tuần là dùng được.

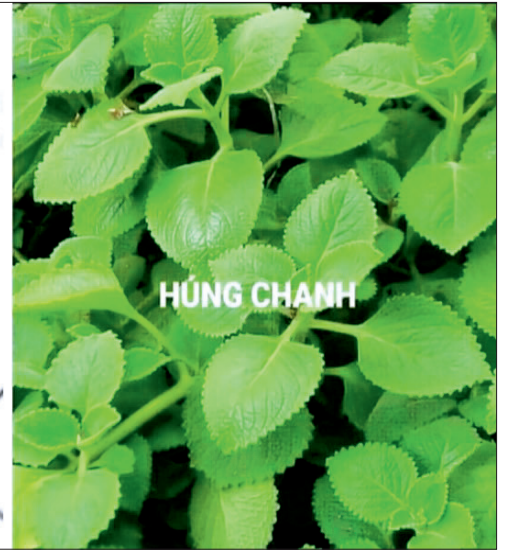
- Cách dùng: Ngày dùng 5 - 6 lần, mỗi lần lấy một quả quất ngâm hoặc lấy 1 thìa cà phê nước mật ong ngâm quất, ngâm vào miệng rồi nhai nuốt từ từ.

Lưu ý: Không dùng quả quất to và không dùng quất phun thuốc sâu.

2. Kha tử, cam thảo, mật ong

- Lấy mười quả kha tử rửa sạch bằng nước sôi rồi đem đập dập phần thịt quả, cùng 20 lát cam thảo cắt ngắn cho vào lọ thủy tinh, đổ ngập mật ong, ngâm từ 15 - 20 ngày là dùng được.

- Cách dùng: Ngày dùng 5 - 6 lần, mỗi



lần lấy một chút thịt kha tử và chút mật ong ngâm vào miệng, nhâm nhi rồi nuốt từ từ. Thuốc này dùng rất tốt cho ca sĩ, giáo viên, phát thanh viên... khi nói nhiều viêm họng, khan tiếng.

Quả kha tử mua tại hiệu thuốc đông y.

3. Húng chanh, hồng bạch, lá hẹ, mật ong

- Lấy vài bông hoa hồng bạch (loại hồng bạch thơm ngát) tỉa lấy cánh, cùng với 1 nắm lá húng chanh và vài cây hẹ,

rửa sạch vẩy ráo nước, cắt nhỏ cho vào 1 cái bát ăn cơm.

- Cho vào bát đó 2 - 3 thìa mật ong.
- Để bát đó vào xoong nước, đậy vung đun sôi cách thủy khoảng 30 - 40 phút.
- Chắt lấy nước đem dùng.
- Cách dùng: Ngày dùng 5 - 6 lần, mỗi lần ngâm 1 thìa cà phê nước mật ong lá húng chanh hoa hồng, hẹ vào miệng và nuốt từ từ.

Thuốc này dùng rất tốt và an toàn cho trẻ nhỏ.

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NANG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LAM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tùy bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Duy Tùng (Hội Nhà báo tỉnh); Bùi Thành (Công an tỉnh); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Mạnh Tường (Đài TTTH Thái Thụy); Đào Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Tô Phương (Đài TTTH Đông Hưng); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Hoàng Khánh Duy, Nguyễn Thanh Hoàng, Nguyễn Thị Như Ý (Cần Thơ); Phan Thành Minh, Lý Thị Minh Châu (Lâm Đồng); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Lê Anh Phong, Trần Văn Thiên (Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Thị Thùy Linh (Sóc Trăng); Huỳnh Thị Kim Cương (Kiên Giang); Trần Thị Thắm (Bình Định); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Nguyễn Văn Song (Hưng Yên); Vũ Đăng Bút (Hà Giang)...

Nhân dịp đầu xuân mới, CTV Ngọc Tuyền có thơ "Mừng thọ mẹ"; Ngọc Thơ có bài "Nguyên tiêu nhớ Bác", "Xuân về"... Lê Anh Phong có "Điệp khúc tháng ba", "Hào khí tháng ba"... Hoàng Khánh Duy có truyện ngắn "Sân trường ngập nắng"; Tú Trần có truyện ngắn "Đi tìm hoàng tử"... CTV Lương Thế Lộc có tản văn "Tháng Giêng", "Những tiếng rao đêm"...

Kỷ niệm 67 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 - 27/2/2022), CTV Ngọc Tuyền có thơ: "Với màu áo trắng blouse" với những câu thơ thấu hiểu và trân trọng: Ngày lại ngày chuyên cần bên giường bệnh/Bởi vì em là từ mẫu của nhân dân/Có ở đây mới thấu hiểu nỗi gian truân/Của những lương y mang trên mình bộ blouse trắng..."; CTV Thanh Hoàng có bài "Bác Hồ với người thầy thuốc" và bài "Nhớ lời dạy của Bác Hồ về người thầy thuốc". Theo bài viết: Trong cuộc đời hoạt động, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo đến đời sống của toàn thể nhân dân. Người rất quan tâm đến ngành y tế và luôn dành cho những người thầy thuốc những tình

cảm tốt đẹp nhất. Người thấy rõ tầm quan trọng đặc biệt của sức khỏe và vị trí quan trọng của ngành y tế trong việc chăm sóc sức khỏe nhân dân...

Các tin, bài khác, tiêu biểu CTV Đào Hạnh đưa tin: Thành phố Thái Bình siết chặt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học. Nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch đồng thời thực hiện hiệu quả công tác dạy và học theo chương trình đã đề ra, thành phố Thái Bình triển khai nhiều biện pháp phòng, chống dịch linh hoạt trong trường học như vừa dạy trực tuyến vừa dạy trực tiếp và kết hợp cường công tác tuyên truyền trong nhà trường và phụ huynh học sinh về công tác phòng, chống dịch; ngành giáo dục phối hợp với các ngành và chính quyền địa phương truy vết, bóc tách F0, thực hiện điều trị F0 tại nhà; hàng tuần, các trường tự đánh giá công tác phòng, chống dịch để rút kinh nghiệm trong quản lý, chỉ đạo... CTV Trúc Lành có bài "Giải pháp khắc phục tình trạng thiếu lao động sản xuất nông nghiệp khi mùa vụ ở Hưng Hà". Theo bài viết, hiện đang vào cao điểm sản xuất vụ xuân năm 2022 song việc thiếu hụt lao động nông nghiệp đã phần nào ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất. Để

giải quyết vấn đề, huyện Hưng Hà chỉ đạo các xã, thị trấn quy gọn vùng sản xuất, cấy lúa bằng máy vừa giảm chi phí gieo trồng vừa tăng năng suất. Đến nay, toàn huyện có 10 xã ứng dụng cấy lúa bằng máy đã góp phần quan trọng tháo gỡ khó khăn thiếu lao động sản xuất nông nghiệp khi mùa vụ...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

CÔNG ĐIỀN, CÔNG THỔ QUAN PHÂN

■ QUANG VIỆN

Đầu thế kỷ XIX, các phủ Kiến Xương, Tiên Hưng, Thái Bình thời điểm đó thuộc trấn Sơn Nam hạ, sau đó được chia thành ba huyện là Vũ Tiên, Thư Tri và Chân Định. Ba huyện này có 25 tổng, 199 làng, xã, thôn, trang, phường, sở... Phủ Tiên Hưng chia làm 4 huyện là Thần Khê, Thanh Quan, Duyên Hà và Hưng Nhân, gồm 30 tổng và 215 làng, xã. Phủ Thái Bình chia thành 4 huyện là Đông Quan, Thụy Anh, Quỳnh Côi và Phụ Dực, gồm 29 tổng và 197 làng, xã... Điều đáng lưu ý, mặc dù được chia tách từ phủ thành huyện nhưng cương vực tỉnh ta lúc đó còn lệ thuộc ranh giới với Nam Định và Hưng Yên, chưa tách thành tỉnh độc lập và cô lập ba mặt sông, một mặt biển...



Làng cổ “Chiếp Đông, Chiếp Đoài” nay thuộc các thôn Vũ Đông, Vũ Đoài, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà là một trong những làng giữ được đất công điền, công thổ quan phân.

Điều nhận thấy rất rõ qua các tài liệu lưu trữ là bộ máy hành chính của các huyện thuộc tỉnh ta thời bấy giờ được chia tách từ phủ ra dưới quyền cai trị của thực dân Pháp thời điểm đó đều được thực dân Pháp uỷ quyền cho quan lại phong kiến trực tiếp cai trị dân chúng theo phương châm cai trị của thực dân Pháp là “dùng người bản địa cai trị người bản địa”. Các cuộc “giao ban” bắt đầu từ cấp tỉnh dưới hình thức cho xuất hiện một viên quan lại người Việt hàm nhị phẩm dưới danh hiệu tổng đốc đứng đằng sau viên công sứ thực dân, chủ tính và chấp hành những mệnh lệnh của viên công sứ đó.

Khảo tả tình hình kinh tế, chính trị tỉnh ta hồi đầu thế kỷ XIX cho thấy bộ máy cai trị rất gọn nhẹ, tuy nhiên điều khiến nhiều nhà nghiên cứu “ngghi ngờ” rằng bộ máy cai trị gọn nhẹ vậy thì sao các cuộc nổi dậy và các phong trào cách mạng của nhân dân ta lại bị đàn áp dã man đến vậy. Lời giải đáp được đưa ra là bộ máy cai trị phong kiến dựa vào lực lượng vũ trang thực dân gồm cả bọn mật vụ, quân đội và cảnh sát. Thời điểm đó, quản lý nhà nước thực dân nửa phong kiến bao gồm việc tổ chức kinh doanh của nhà nước, của các nhà kinh doanh còn tổ chức hành chính chỉ căn cứ vào quy mô kinh doanh nhằm thu thuế theo quy định. Nhiều người đặt câu hỏi, với một tỉnh nông nghiệp như Thái Bình thì nguồn thu chủ yếu là thuế nông nghiệp mà chủ yếu là thuế đất đánh vào các suất đình, đàn ông từ 15 tuổi trở lên đến năm 59 tuổi bị đánh thuế, thuế đó gọi là thuế thân, vậy thì ngân sách chi tiêu sao đủ nuôi bộ máy hành chính lại còn

Thái Bình là một trong những tỉnh thuần nông xếp hàng đầu trong việc bảo tồn đất công điền, công thổ. Theo tài liệu khảo cứu, diện tích đất canh tác đầu thế kỷ XX của tỉnh là 328.655 mẫu, trong đó công điền 106.881 mẫu, chiếm 32,5%, trong khi đó Bắc Ninh chỉ có 15,5%, Hải Dương 14,6%, Hưng Yên 22%... Việc bảo tồn được số lượng lớn diện tích đất công điền, công thổ là do cuộc khẩn hoang ven biển ở tỉnh ta thời doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, thời gian khẩn hoang thành ruộng đất công chưa đủ cho tư điền phát triển chiếm ưu thế so với công điền, kể cả khi thực dân Pháp xóa bỏ quá trình giải thể công điền chuyển thành tư hữu hóa ruộng đất thì quá trình này vẫn diễn ra một cách chậm chạp bởi quá trình giải thể công điền đi đôi với quá trình tập trung quyền sở hữu tư nhân về ruộng đất tức là quá trình phân hóa giàu nghèo trong xã hội cũng rất chậm. Quá trình giải thể đất công điền, công thổ không đưa lại ruộng đất cho dân nghèo mà ngược lại người nghèo càng ngày càng giảm “khẩu phần” ruộng đất được chia làm “tiêu tan” bảo hiểm xã hội của làng xã đối với dân nghèo sống trong làng xã đó.

phải nộp lên trên thì lấy đâu ra tiền nộp? Theo các nguồn sử liệu, thuế đình tức là thuế thân đánh vào người đàn ông từ 15 tuổi trở lên được chia thành hai hạng. Hạng 1 là người có điền sản, mức thu thuế là 2 đồng 5 hào (tiền Đông Dương) và người không có điền sản là 1 đồng. Hơn nữa, chức năng và nhiệm vụ của

từng viên chức trong bộ máy cai trị được xác định rõ ràng bởi các văn bản pháp lý hoặc các quy định có tính chất pháp lý và phải chịu sự chi phối ngặt nghèo của các văn bản pháp lý đó. Một yếu tố khá quan trọng là để bộ máy cai trị có sức mạnh thì việc tuyển dụng rất ngặt nghèo khiến người được tuyển dụng vào bộ máy phải

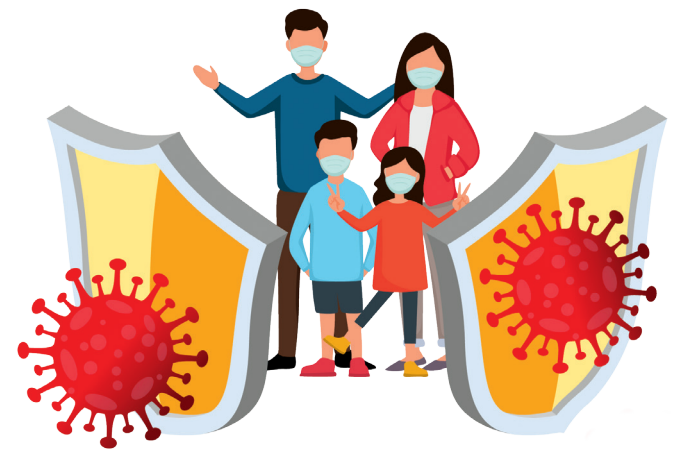
có năng lực đáp ứng được yêu cầu công việc. Ngược dòng lịch sử, vùng đất “ven bờ cuối bãi” được các vương triều từ tiền Lý đến Đinh, Lê, Lý, Trần khai thác, lập ra các điền trang, trại, ấp về sau đổi thành các làng, xã. Đó là các làng có bề dày lịch sử lại được bồi đắp liên tục của phù sa các con sông nên biển cứ dần lùi xa, lập nên vùng đất mới. Dân siêu tán từ khắp nơi đổ về khai khẩn đất đai, tiếp tục lập nên các làng xã mới. Cho đến năm 1828, doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ được triều đình nhà Nguyễn bổ dụng về đây chiêu tập dân chúng khắp nơi kể cả tù binh nhằm khai khẩn đất đai, lập nên huyện Tiên Hải. Trong tài liệu lưu trữ còn sót lại có một tài liệu đề ngày 1 tháng 5 năm 1894, nội dung ghi năm Tự Đức thứ 2, tức năm 1849 đại thần Nguyễn Công Trứ đã về Chân Định tổ chức chiêu mộ dân chúng khai hoang, lấn biển, lập làng mới. Mỗi lô đất khai hoang tương đương 600 mẫu nếu có 30 suất đình thì thành lập 1 lý. 400 mẫu mà có 20 suất đình thì thành lập 1 ấp. 300 mẫu đất với 10 hoặc 15 suất đình thì lập thành trại. Dưới 200 mẫu và dưới 10 suất đình thì lập thành giáp. Mới gần 200 năm mà các trại, ấp... đã lớn mạnh không ngừng, trở thành những làng xã trù mật, đẩy lùi biển ra xa hình thành các làng, xã mới, huyện Tiên Hải thành một pháo đài bên bờ Biển Đông.

Bề dày lịch sử của làng xã Thái Bình theo chiều giảm dần xuôi về hướng biển. Các làng, xã của tỉnh ta cũng khác nhau về quy mô diện tích, dân số và tục lệ. Nghiên cứu các tài liệu về công cuộc khẩn hoang qua các thời kỳ để hình thành nên đất đai, làng xã của tỉnh ta cho thấy, từ thời tách từ trấn Sơn Nam hạ thành một tỉnh độc lập nửa đầu thế kỷ XIX, mỗi “lý” đã lớn gấp 3 giáp và tỷ số đó được duy trì mãi sang đầu thế kỷ XX. Lấy ví dụ, theo tài liệu lưu trữ, làng Thượng Tâm, tổng Thượng Tâm, phủ Tiên Hưng (nay thuộc xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng) có diện tích 3,17km², làng Cổ Ninh, tổng Xuân Vũ (nay thuộc xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương) chỉ rộng 0,96km²... Nhìn chung, các xã có diện tích từ 1 - 2km² chiếm số đông, trong đó các làng, xã làm nghề thủ công hoặc chài lưới thường có quy mô nhỏ, dân số ít hơn các làng làm nghề nông, cấy lúa nước. Điều đáng chú ý là các làng xã của tỉnh ta sau khi thành lập tỉnh (1890) đều có phân định ranh giới rõ ràng, không có trường hợp “dân hỗn cư, điền đồng bạ” nghĩa là không có tình trạng hai làng trở lên cùng cư trú một địa bàn và cùng sở hữu ruộng đất chung một địa bàn.

Một vấn đề gắn chặt với đời sống dân sinh của mảnh đất “ven bờ cuối bãi” đó là ruộng đất, sở hữu ruộng đất có ý nghĩa then chốt quyết định đời sống kinh tế - xã hội của cư dân nông nghiệp trong tỉnh, quyết định sự phân hóa giai cấp xã hội nông thôn từ thời phong kiến như “bach đình” và “quan viên”. Ruộng đất cuối thế kỷ XIX ở tỉnh ta cũng được chia thành “quốc gia công điền, công thổ” và “bản xã công điền, công thổ”. Quốc gia điền thổ ở tỉnh ta thế kỷ XIX - XX là ruộng đất thuộc quyền sở hữu của nhà nước phong kiến do làng xã quản lý và phân chia phần lớn cho dân đình. Bản xã điền thổ là ruộng đất riêng của các tập thể người trong làng xã như ruộng đình gọi là thần điền, ruộng chùa gọi là tự điền, ruộng họ gọi là tộc điền, ruộng đất của các hội (tư văn điền, tư võ điền, môn sinh điền...) và các loại ruộng đất mà làng xã dùng để trả công cho những người làm việc cho làng như lý trưởng, hương sư, thủ cống, quản đề... Trên thực tế, nhà nước địa phương mà trực tiếp là làng, xã vẫn sử dụng quỹ đất kể trên theo tập quán, phong tục được quy định trong hương ước, phân chia cho dân đình cây cấy.

CHA MẸ CẦN LÀM GÌ khi trẻ MẮC COVID-19?

(chinhphu.vn) - Khi trẻ không may bị mắc Covid-19, cha mẹ cần theo dõi trạng thái của trẻ về tinh thần. Những trẻ có thể điều trị ở nhà là trẻ vẫn có những hoạt động, vui chơi tương đối như những ngày khỏe mạnh. Trẻ vẫn bảo đảm được mức độ ăn uống tương đối như ngày khỏe mạnh.



Các chuyên gia y tế khuyến cáo, trẻ lứa tuổi 5 - 11 tuổi nếu tiêm vắc-xin, khi nhiễm sẽ có ít triệu chứng cũng như triệu chứng nhẹ hơn so với người lớn. Vì thế, cha mẹ cần cho trẻ tiêm phòng ngay khi được phép của Chính phủ, Bộ Y tế. Khi trẻ mắc, các bố mẹ cần theo dõi trạng thái của trẻ về tinh thần. Những trẻ có thể điều trị ở nhà khi vẫn hoạt động, vui chơi và ăn uống gần như những ngày không mắc bệnh.

Cụ thể, theo Tiến sĩ, bác sĩ Nguyễn Thành Nam, Giám đốc Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Bạch Mai, vào thời gian này, do thời tiết lạnh, ẩm, chênh lệch nhiệt độ các thời điểm trong ngày lớn, đặc biệt ở các tỉnh phía Bắc nên dù không có dịch Covid-19 xảy ra, trẻ em vẫn thường dễ mắc các bệnh về đường hô hấp, tiêu hóa khi tham gia học tập. Do vậy, các

cháu đều có khả năng nhiễm các bệnh lý hô hấp, trong đó có Covid-19. Chính vì vậy, vai trò của cha mẹ, thầy cô giáo rất quan trọng khi hướng dẫn các cháu những biện pháp phòng chống nhiễm bệnh, nhất là sau khoảng thời gian dài các cháu sinh hoạt trong nhà, ít tiếp xúc với môi trường xung quanh nên các kỹ năng phòng vệ cần phải được rèn luyện, nhắc nhở thường xuyên.

Cha mẹ cần cho trẻ tiêm phòng ngay khi được phép của Chính phủ, Bộ Y tế; tăng cường sức đề kháng cho trẻ như bổ sung dinh dưỡng, tập luyện, tránh thừa cân béo phì; kiểm soát tốt các bệnh mạn tính; tránh để trẻ bị nhiễm lạnh; đảm bảo thông khí tốt trong môi trường sống, học tập. Bên cạnh đó cần chú ý vệ sinh bàn tay cho trẻ; sử dụng khẩu trang khi tiếp xúc người khác. Đồng thời hướng dẫn,

tập luyện thường xuyên các biện pháp phòng chống cho trẻ; hướng dẫn trẻ để rác thải đúng nơi quy định. Khi trẻ có dấu hiệu nghi ngờ như sốt, viêm đường hô hấp, tiếp xúc yếu tố nguy cơ... cần kiểm tra ngay và tránh tiếp xúc với người khác khi chưa có kết quả xét nghiệm. Đặc biệt, khi trẻ không may bị mắc Covid-19, bố mẹ cần theo dõi trạng thái của trẻ về tinh thần. Những trẻ có thể điều trị ở nhà là trẻ vẫn có những hoạt động, vui chơi tương đối như những ngày khỏe mạnh. Trẻ vẫn bảo đảm được mức độ ăn uống tương đối như ngày khỏe mạnh. Gia đình có thể quan sát nhịp thở của trẻ. Với trẻ dưới 2 tháng nhịp thở bình thường < 60 lần/phút; trẻ 2 tháng - 12 tháng nhịp thở bình thường < 50 lần/phút; trẻ > 12 tháng nhịp thở bình thường < 40 lần/phút; trẻ > 5 tuổi thở nhanh khi > 30 lần/phút; trẻ

> 12 tuổi theo các chỉ số tương tự người lớn.

Khi điều trị ở nhà, cha mẹ cần dự phòng những thuốc: Hạ sốt; bù nước điện giải; có thể bổ sung vitamin tổng hợp; thuốc điều trị ngạt tắc mũi; thuốc ho. Cần dùng thuốc theo hướng dẫn của cán bộ y tế. Gia đình không nên cho trẻ tự uống thuốc ngoài những thuốc được khuyến cáo ở trên. Khi cần tư vấn, cha mẹ có thể liên hệ các số điện thoại của các bệnh viện có khoa Nhi hoặc các cơ sở xử trí của từng phường/huyện để được tư vấn phù hợp.

Về việc cần thiết phải tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 - 11 tuổi, Giáo sư, Tiến sĩ Phan Trọng Lân, Cục trưởng Cục Y tế Dự phòng, Bộ Y tế cho biết, trẻ lứa tuổi 5 - 11 tuổi nếu tiêm vắc-xin thì khi mắc bệnh sẽ có ít triệu chứng cũng như triệu chứng nhẹ hơn so với người lớn. Khi mắc Covid-19 dù ở lứa tuổi nào thì bệnh cũng có các biểu hiện từ không có triệu chứng đến có triệu chứng cho đến nhập viện nặng, tử vong. Với trẻ em qua theo dõi thì thấy trẻ cũng có các biểu hiện lâm sàng kéo dài, có cả tình trạng hậu Covid-19, kể cả di chứng (được gọi là các di chứng cấp tính của Covid-19). Thậm chí có những trường hợp viêm đa hệ ở trẻ em, đây là biểu hiện nghiêm trọng, viêm cả các cơ quan khác. Những trường hợp hiểm nhưng vẫn có thể ghi nhận trên toàn thế giới. Ngoài ra, việc tiêm vắc-xin không chỉ bảo vệ bản thân trẻ mà còn giảm đi sự lây nhiễm.

Hiện nay qua theo dõi với biến chủng Omicron, việc lây nhiễm nhiều hơn ở trẻ em đặc biệt chưa tiêm chủng. Vì vậy, việc tiêm chủng cho trẻ có ý nghĩa rất lớn, hạn chế lây nhiễm và giảm lây nhiễm cho những người trong gia đình, đặc biệt là những người có nguy cơ cao, chống chỉ định tiêm chủng và những trẻ chưa đến tuổi tiêm chủng. Và khi được tiêm chủng, trẻ cũng sẽ tự tin hơn khi tham gia các hoạt động khác.



**Toàn dân tham gia
phòng chống dịch Covid-19**
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 19/2

Thế giới: Hơn 5,89 triệu người tử vong do Covid-19

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 19/2, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 422,6 triệu ca, trong đó hơn 5,89 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Số ca mắc Covid-19 trong ngày giảm 459 ca so với ngày 18/2

Ngày 19/2, cả nước ghi nhận 41.980 ca mắc Covid-19 mới, trong đó 12 ca nhập cảnh và 41.968 ca ghi nhận trong nước (giảm 459 ca so với ngày 18/2). Việt Nam hiện đã ghi nhận 2.740.293 ca mắc Covid-19.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 190,9 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Trong ngày, 6.840 bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh. Hiện 2.268.020/2.740.293 bệnh nhân đã được điều trị khỏi. Số ca nặng đang điều trị là hơn 3.000 ca.

Thái Bình: Ghi nhận 992 ca mắc Covid-19 mới trong ngày

Ngày 19/2, Thái Bình ghi nhận 992 ca mắc Covid-19 mới, trong đó khu cách ly y tế 427 ca; 565 ca tại cộng đồng đã xác định nguồn lây (Vũ Thư 154 ca, Thái Thụy 100 ca, thành phố Thái Bình 83 ca, Quỳnh Phụ 82 ca, Kiến Xương 45 ca, Hưng Hà 44 ca, Đông Hưng 31 ca, Tiền Hải 26 ca).

Tính từ ngày 10/11/2021 đến nay, Thái Bình đã ghi nhận 16.811 ca mắc Covid-19.

Tính đến 19 giờ 40 phút ngày 19/2, toàn tỉnh có 2.124 trường hợp F1 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Tại các bệnh viện, cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tuyến tỉnh, tuyến huyện đang thu dung, điều trị 952 bệnh nhân.

Tính đến 17 giờ 30 phút ngày 19/2, Thái Bình đã thực hiện tiêm 3.074.520 mũi vắc-xin phòng Covid-19.

HOÀNG LANH